

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày 14/7/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Công Ó
2. Bà Lê Thị Bổng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Đinh Văn Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/TLST-HS ngày 11/6/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXSTHS ngày 30/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn T, sinh ngày 01/01/1998 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại Tiểu Khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 9/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Vũ Văn Y và bà Nguyễn Thị T, chưa có vợ, tiền án: Không, tiền sự: Ngày 14/02/2020 UBND thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Nhân thân: Xấu, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến ngày xét xử, có mặt.

2. Hà Hữu H, sinh ngày 25/8/2002 tại xã Huy B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản Nà P, xã Huy B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 11/12, dân tộc: Thái, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Hà Văn S và bà Nguyễn Thị H, chưa có vợ, tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2020 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hà Hữu H: Ông Hà Văn S, sinh năm 1982, cư trú tại bản Nà P, xã Huy B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, là bố đẻ của bị cáo, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Hữu H: Ông Lương Duy Tuyên, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

3. Nguyễn Tuấn C, sinh ngày 09/01/2003 tại thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại Tiểu Khu Y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 10/12, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Nguyễn Văn T và bà Lại Thị H, chưa có vợ, tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2020 đến ngày xét xử, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Tuấn C: Bà Lại Thị H, sinh năm 1982, cư trú tại Tiểu Khu Y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, là mẹ đẻ của bị cáo, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tuấn C: Ông Cầm Trọng Thủy, trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vì Văn H, sinh năm 1994, cư trú tại bản Nà P, xã Huy B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16^h30' ngày 16/4/2020 Vũ Văn T và Nguyễn Tuấn C đến chơi ở quán Khánh H tại Tiểu Khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên và nấu cơm ăn tại đó, trong lúc ở đó T có gặp 01 người đàn ông không biết tên và địa chỉ nói là có ma túy bán, nghe vậy T xin số điện thoại của người đàn ông đó, do không có điện thoại để lưu số nên T viết xuống nền gạch trước cửa quán, sau đó bảo C lưu số điện thoại đó vào điện thoại của C. Khoảng 19^h30' cùng ngày thì Hà Hữu H đến, tại quán Khánh H, T bàn với C và H góp mỗi người 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) để mua 10 viên ma túy tổng hợp về sử dụng chung, cả ba người nhất trí và hẹn ngày 17/4/2020 gặp nhau tại phòng trọ của T ở Tiểu Khu Y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên. Khoảng 20^h30' ngày 17/4/2020 Hà Hữu H điều khiển xe máy đến phòng trọ của T và nói “*có hai trăm nghìn rồi, không biết C có tiền không*”, T nói “*Có bằng đây thì lấy tạm 03 viên để chơi đã*” và bảo H gọi điện thoại cho C để lấy số điện thoại của người bán ma túy, H gọi cho C và đưa điện thoại cho T nói chuyện và lấy số điện thoại người bán ma túy với C, tiếp đó T gọi điện thoại cho người bán ma túy để mua 03 viên hồng phiến, người đó đồng ý và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu nhà trọ Đức H ở Tiểu Khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, sau đó T bảo H đến điểm hẹn trên để mua ma túy, H điều khiển xe máy đến điểm hẹn đưa cho người đàn ông bán ma túy 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) và nhận 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 03 viên hồng phiến, người bán ma túy vừa đi khỏi thì tổ công tác của Công an thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên phát

hiện, bắt quả tang hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 gói nilon bên trong có 03 viên màu hồng, 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26D1- 051.44 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI redmi, thấy H đi lâu không thấy về T và C đến nhà trọ Đức H tìm H thì bị tổ công tác của Công an thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên mời đến trụ sở làm việc, sáng ngày 18/4/2020 thì bị bắt tạm giữ và thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus của Nguyễn Tuấn C.

Ngày 18/4/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và sự có mặt của Hà Hữu H, Vũ Văn T và Nguyễn Tuấn C mở niêm phong, cân tịnh 03 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,27gam, lấy 0,18gam kí hiệu H làm mẫu gửi giám định, số ma túy còn lại là 0,09 gam.

Kết luận giám định số 638 ngày 23/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La: Mẫu gửi giám định có khối lượng 0,18 gam kí hiệu H là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,27 gam của Hà Hữu H là Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã xử lý hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị can: Vũ Văn T, Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Vũ Văn T và Hà Hữu H, Nguyễn Tuấn C đều khai nhận: Ngày 16/4/2020 tại quán Khánh H ở Tiểu Khu X, thị trấn Phù Yên T bàn với C và H góp mỗi người 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) để mua 10 viên hồng phiến để sử dụng chung, cả ba người đều nhất trí và hẹn ngày 17/4/2020 gặp nhau tại phòng trọ của T để lấy tiền đi mua ma túy. Khoảng 20^h30' ngày 17/4/2020 H đến phòng trọ của T, nhưng không thấy C, H nói với T "*có hai trăm nghìn rồi, không biết C có tiền không*" thì T bảo H cứ lấy số tiền đó đi mua tạm 03 viên về sử dụng trước, đồng thời bảo H gọi điện thoại cho C để lấy số điện thoại của người bán ma túy, sau đó T lấy điện thoại của H gọi cho người bán ma túy thống nhất số lượng, giá và địa điểm giao, nhận ma túy tại sân nhà trọ Đức H ở Tiểu Khu X, thị trấn Phù Yên, sau đó T bảo H đến điểm hẹn trên mua ma túy, H điều khiển xe máy đến điểm hẹn đưa cho người đàn ông đó 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) và nhận 01 gói nilon màu trắng bên trong có 03 viên hồng phiến, người bán ma túy vừa đi khỏi thì tổ công tác của Công an thị trấn Phù Yên kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thấy H đi lâu không thấy về nên T và C đến khu nhà trọ Đức H tìm thì bị Công an thị trấn Phù Yên mời đến trụ sở làm việc.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C trình bày hành vi phạm tội của các bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C trình bày lời bào chữa, các bị cáo H và C đều là người chưa thành niên, tâm sinh lý phát triển chưa đầy đủ, chưa có kinh nghiệm sống, hiểu biết pháp luật hạn chế, không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội do người khác xúi dục. Đề nghị xử lý các bị cáo nhằm mục đích giáo dục, thuyết phục người chưa thành niên sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân có ích cho xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với các bị cáo.

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của anh Vì Văn H xác nhận chiếc xe máy máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 26D1-051.44 là tài sản của anh cho bị cáo Hà Hữu H mượn đi chơi với bạn, việc bị cáo H dùng đi mua ma túy anh hoàn toàn không biết. Ngày 08/6/2020 anh đã nhận lại tài sản với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Vũ Văn T, Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, 91, 101, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/4/2020.

Xử phạt các bị cáo Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C mỗi bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/4/2020.

- Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với các bị cáo.
- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,09 gam ma túy, loại Methamphetamine kí hiệu H, 01 mảnh nilon màu trắng, 04 phong bì thư niêm phong vật chứng;

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI redmi của Hà Hữu H và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus của Nguyễn Tuấn C do các bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,18gam chất ma túy, loại Methamphetamine trong quá trình giám định.

Chấp nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã trả cho anh Vì Văn H 01 xe máy nhãn hiệu HONDA, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26D1- 051.44.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có lý do chính đáng, xét thấy sự vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xem xét, quyết định các nội khác của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm vẫn tiến hành theo quy định.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo H, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã thông báo truy tìm tất cả các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Phù Yên nhưng không ai có đặc điểm, hình dáng như bị cáo H mô tả, ngoài lời khai của bị cáo H không có nguồn tin hay tài liệu nào làm căn cứ xác định người bán ma túy trong vụ án.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận các bị cáo Vũ Văn T, Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo đều biết rõ hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện các bị cáo đã bàn bạc, thống nhất góp tiền mua ma túy sử dụng chung, mặc dù bị cáo T và C chưa có tiền góp tiền để mua ma túy, nhưng các bị cáo đều thống nhất lấy số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo H đi mua để sử dụng trước, các bị cáo T và C sẽ góp và mua sau. Do đó, các bị cáo T và C phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với số ma túy bị cáo H đã mua.

Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Bị cáo Vũ Văn T là người khởi xướng việc góp tiền và cũng là người chủ động xin số điện thoại của người bán ma túy, trực tiếp liên lạc, trao đổi, thống nhất số lượng ma túy, giá cả và địa điểm giao nhận ma túy, chỉ đạo bị cáo H đến địa điểm đã thống nhất để mua ma túy.

Bị cáo Hà Hữu H là đồng phạm với vai trò là người thực hành dưới sự chỉ đạo của bị cáo T từ việc bàn góp tiền, lấy tiền của bị cáo H đi mua trước, dùng xe máy và điện thoại của bị cáo H vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn C là đồng phạm với vai trò giúp sức, ghi lại số điện thoại của người bán ma túy và dùng điện thoại của mình liên lạc với người bán ma túy, mặc dù khi bị cáo H đi mua ma túy bị cáo C không có mặt tại đó, nhưng đã có sự liên lạc, trao đổi, thống nhất qua điện thoại với bị cáo T về việc lấy tiền của bị cáo H đi mua ma túy trước, khi đến phòng trọ của T thấy H đi mua ma túy lâu về đã cùng T đến khu nhà trọ Đ thì bị Công an Thị trấn Phù Yên mời về trụ sở làm việc. Tuy nhiên, bị cáo H và C đều là những người thực hiện hành vi theo sự chỉ đạo của bị cáo Vũ Văn T.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan C sát điều tra Công an huyện Phù Yên cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Vũ Văn T là người xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, các bị cáo Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C không có tình tiết tăng nặng.

[7]. Về nhân thân: Đối với bị cáo Vũ Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ cuối năm 2018, ngày 14/02/2020 UBND thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 42/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn Phù Yên với thời gian 03 tháng, trong thời gian đang chấp hành quyết định giáo dục bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội về ma túy.

Các bị cáo Hà Hữu H, Nguyễn Tuấn C: Không có tiền án, tiền sự, đều đã sử dụng ma túy nhưng chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm pháp luật khác.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, nguyên nhân và điều kiện phạm tội của từng bị cáo để cân nhắc, xem xét.

Đối với bị cáo Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C khi thực hiện hành vi phạm tội đều dưới 18 tuổi và đều là vai trò thứ yếu, do bị cáo T rủ rê, lôi kéo, xúi dục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, khi cân nhắc mức hình phạt cần xem xét, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Tình hình tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma túy, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác từ các hành vi Tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm và kịp thời, đặc biệt đối với người chủ mưu, đề xướng trong vụ án.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra các bị cáo còn bị phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh điều kiện kinh tế của các bị cáo không có việc làm và thu nhập, không có tài sản. Do đó, không áp dụng đối với các bị cáo.

[9]. Về vật chứng vụ án, cần:

Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam ma túy còn lại, loại Methamphetamine kí hiệu H, 01 mảnh nilon màu trắng, 04 chiếc phong bì thư niêm phong vật chứng vụ án;

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết 0,18 gam ma túy, loại Methamphetamine trong quá trình giám định;

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-BLADE, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26D1- 051.44 là tài sản của anh Vì Văn H cho bị cáo H mượn đi chơi, việc bị cáo H dùng đi mua ma túy anh H hoàn toàn không biết, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên trả lại cho anh H là có căn cứ, phù hợp với điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần được chấp nhận.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI redmi của bị cáo Hà Hữu H và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus của bị cáo Nguyễn Tuấn C do các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu, phát mại sung công quỹ Nhà nước.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo không thuộc trường hợp được miễn, giảm theo quy định. Do đó, phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều Luật áp dụng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn T;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Hà Hữu H và Nguyễn Tuấn C;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn T, Hà Hữu H, Nguyễn Tuấn C, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/4/2020

Xử phạt bị cáo Hà Hữu H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/4/2020.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn C 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/4/2020.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam ma túy còn lại, loại Methamphetamine kí hiệu H, 01 mảnh nilon màu trắng, 04 chiếc phong bì niêm phong vật chứng vụ án;

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết 0,18 gam ma túy, loại Methamphetamine trong quá trình giám định;

Chấp nhận Viện kiểm sát huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã trả lại cho anh Vì Văn H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-BLADE, màu sơn nâu, biển kiểm soát 26D1- 051.44, số máy RLHHA0804AY 215520, số khung HA08E 1515193.

Tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI redmi màu xanh dương, số IMEL1: 869541048317336, số IMEL2: 869541048317344 của bị cáo Hà Hữu H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số IMEL: 355877066279342 của bị cáo Nguyễn Tuấn C.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của các bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông